

NGHỊ QUYẾT

**Về mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội
xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ NHẤT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1650/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội xã nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội xã nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020

1. Quy hoạch: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 100%.
2. Giao thông, chia 02 nhóm hỗ trợ như sau:
 - a) Nhóm 1, gồm thành phố Tây Ninh và các huyện: Trảng Bàng, Hòa Thành, Gò Dầu, Tân Biên, Tân Châu
 - Đường đến trung tâm xã: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 90%, nguồn vốn huyện 10%;
 - Đường trục xã, liên xã; đường trục chính nội đồng: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 60%, nguồn vốn huyện 40%;
 - Đường trục ấp; đường xóm: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 40%, nguồn vốn huyện 60%.
 - b) Nhóm 2, gồm các huyện: Châu Thành, Bến Cầu, Dương Minh Châu

- Đường đến trung tâm xã: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 100%;
- Đường trục xã, liên xã; đường trục chính nội đồng: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 80%, nguồn vốn huyện 20%;
- Đường trục ấp; đường xóm: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 60%, nguồn vốn huyện 40%.

3. Thủy lợi

a) Kiên cố hóa kênh mương

- Có diện tích tưới từ 50 ha trở lên: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 100%;
- Có diện tích tưới dưới 50 ha: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 70%, nguồn vốn huyện 30%.

b) Hệ thống kênh tưới, tiêu nội đồng

- Tuyến tưới, tiêu có diện tích từ 50 ha trở lên: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 100%;
- Tuyến tưới, tiêu có diện tích dưới 50 ha: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 70%, nguồn vốn huyện 30%.

4. Trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia

a) Thực hiện việc đầu tư, xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia tại các xã điểm xây dựng nông thôn mới theo Hướng dẫn số 400/HD-SGDĐT ngày 10/03/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về đầu tư xây dựng trường tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất đối với các xã điểm xây dựng nông thôn mới.

b) Nguồn vốn tỉnh thực hiện dự án, nguồn vốn huyện chuẩn bị đầu tư.

5. Trạm y tế xã đạt chuẩn: Nguồn vốn tỉnh thực hiện dự án, nguồn vốn huyện chuẩn bị đầu tư.

6. Trung tâm Văn hóa Thể thao Học tập cộng đồng: Nguồn vốn tỉnh thực hiện dự án, nguồn vốn huyện chuẩn bị đầu tư.

7. Trụ sở xã: Nguồn vốn tỉnh thực hiện dự án, nguồn vốn huyện chuẩn bị đầu tư.

8. Nhà văn hóa – Thể thao ấp: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 70%, nguồn vốn huyện 30%.

9. Hệ thống cấp nước sạch hợp vệ sinh: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 100%.

10. Hệ thống tiêu, thoát nước khu dân cư: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 50%, nguồn vốn huyện 50%.

11. Chợ nông thôn

a) Rà soát, điều chỉnh, bổ sung:

- Đối với các chợ không có nhu cầu đầu tư thì xóa tên ra khỏi quy hoạch;
- Đối với các chợ thật sự có nhu cầu đầu tư thì bổ sung tên vào quy hoạch.

b) Ưu tiên xã hội hóa về nguồn lực đầu tư để thực hiện.

c) Trường hợp không xã hội hóa được thì mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các chợ nông thôn có nhu cầu đầu tư phù hợp với quy hoạch (kể cả các chợ được bổ sung vào quy hoạch) theo 2 nhóm như sau:

- Nhóm 1, gồm thành phố Tây Ninh và các huyện Trảng Bàng, Hòa Thành, Gò Dầu, Tân Biên, Tân Châu: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 40%, nguồn vốn huyện 60%;

- Nhóm 2, gồm các huyện Châu Thành, Bến Cầu, Dương Minh Châu: Nguồn vốn tỉnh hỗ trợ 60%, nguồn vốn huyện 40%.

12. Xây dựng nghĩa trang theo quy hoạch: Nguồn vốn huyện.

13. Các khoản đầu tư khác

a) Hạ tầng bưu điện: Vốn doanh nghiệp.

b) Hạ tầng điện: Vốn doanh nghiệp, dân cư. Tùy theo điều kiện cụ thể của từng dự án, UBND tỉnh xem xét, thỏa thuận ứng vốn từ ngân sách hoặc các Quỹ hợp pháp để triển khai thực hiện trước, sau đó ngành điện sẽ bố trí vốn hoàn trả theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vào Nghị quyết này để triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 7 năm 2016.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KHĐT;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.VP HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Tâm